

Tuỳ Bút
Chủ đề: mầu nhiệm phục sinh
Tác giả: Nguyễn Văn Bình

CHÚA PHỤC SINH: ĐEM LẠI SỰ HY VỌNG CHO NHÂN LOẠI



Nhìn lại cuộc đời của Chúa Giêsu, chúng ta có thể phân ra làm ba giai đoạn của Ngài. Giai đoạn thứ nhất là ngày Chúa Giáng Sinh tại hang đá Bê Lem ở Do Thái. Giai đoạn thứ hai là thời Chúa Giêsu trưởng thành cùng với ba năm đi rao giảng tin mừng. Giai đoạn thứ ba là cuộc khổ nạn và sự phục sinh của Ngài.

Vì thế, Thiên Chúa Giáo có hai ngày lễ tối quan trọng đó là Lễ Giáng Sinh và Lễ Phục Sinh.

Lễ Giáng Sinh là ngày 25 tháng 12 đánh dấu sự việc Chúa Giêsu, ngôi Hai và con một của Đức Chúa Cha xuống thế làm người. Qua phép quan phòng của Đức Chúa Cha, Chúa Giêsu đã xuống thế làm người qua hình ảnh là con của Đức Mẹ Maria.

Giai đoạn thứ hai là qua 33 năm Chúa ở trần thế, trong đó có 3 năm đi rao giảng tin mừng, Chúa Giêsu đã kêu gọi mọi người kính yêu Thiên Chúa và thương yêu nhau cùng làm một số phép lạ như biến nước thành rượu, biến 2 con cá và 2 ổ bánh mì làm thức ăn cho 5 ngàn người, cứu người bị quỷ ám, cứu người chết sống lại, chữa lành người mù

được thấy, v.v. Trong suốt cuộc đời ở thế gian, Chúa Giêsu đã bày tỏ lòng thương yêu vô hạn của Người dành cho nhân loại.

Lễ Chúa Phục Sinh được ấn định vào ngày Chúa Nhật đầu tiên sau kỳ trăng tròn đầu tiên của mùa Xuân thường rơi vào cuối tháng 3 hoặc tháng 4. Năm nay, Lễ Phục Sinh rơi vào ngày Chúa Nhật 5/4/2026.

Nhưng qua cuộc khổ nạn cùng sự phục sinh của Chúa Giêsu, mọi người mới thấy rõ ơn cứu độ của Chúa Giêsu mới được thể hiện một cách rõ ràng và mạnh mẽ. Trong cuộc khổ nạn, Chúa Giêsu đã phải gánh chịu nhiều đau thương và tủi nhục. Thân thể của Chúa bị mang nhiều vết thương và phải vác thánh giá nặng nề trên đoạn đường ghồ ghề lên núi Sọ dài khoảng 600 mét và Chúa đã phải ngã đến ba lần và sau cùng chịu chết trên thập tự giá. Điều đó, chúng ta thấy rõ chỉ vì lòng thương yêu và vì cứu chộc tội lỗi của nhân loại mà Chúa đã gánh chịu nhiều nhục hình thay cho chúng ta. Nhưng chỉ sau ba ngày Chúa đã sống lại. Chính sự phục sinh này đã minh chứng là cái chết đã không làm chủ được Ngài. Chính vì thế, đây là điểm nổi bật của Thiên Chúa Giáo. Vì nếu không có sự Chúa Phục Sinh, Thiên Chúa Giáo đã không thể phát triển như hiện nay. Vì sự việc Chúa phục sinh đã đem lại cho nhân loại một niềm hy vọng to lớn là nếu chúng ta sống theo lời Chúa dạy thì chúng ta sẽ được sống lại với một cuộc sống hạnh phúc vĩnh cửu sau khi rời xa trần thế này.

Chúng tôi mạn phép ghi lại đoạn kinh thánh do thánh Gioan viết về Chúa Giêsu sống lại sau 3 ngày chịu chết trên thập tự giá như sau:

“Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần (Chúa Nhật), lúc trời còn tối, bà Maria Mác-đa-la đi đến mộ, thì thấy tảng đá đã lăn ra khỏi mộ. Bà liền chạy về gặp ông Simôn Phêrô và người môn đệ Chúa Giêsu thương mến (Gioan). Bà nói:

– Người ta đã đem Chúa đi khỏi mộ và chúng tôi chẳng biết họ để Người ở đâu?

Ông Phêrô và Gioan liền đi ra mộ. Cả hai cùng chạy. Nhưng ông Gioan chạy nhanh hơn ông Phêrô và đã tới mộ trước. Ông cúi xuống và nhìn thấy những băng vải còn ở đó, nhưng không vào. Ông Simôn Phêrô theo sau cũng đến nơi. Ông vào thẳng trong mộ, thấy những băng vải để ở đó và khăn che đầu Đức Giêsu. Khăn này không để lẫn với các băng vải, nhưng cuốn lại, xếp riêng ra một nơi. Bấy giờ ông Gioan, kẻ đã đến mộ trước cũng đi vào. Ông đã thấy và đã tin. Thật vậy, trước đó hai ông chưa hiểu rằng: theo Kinh Thánh, Đức Giêsu phải trỗi dậy từ cõi chết. Sau đó, các môn đệ lại trở về nhà.

Bà Maria Mác-đa-la đứng ở ngoài, gần bên mộ mà khóc. Bà vừa khóc vừa cúi xuống nhìn vào trong mộ, thì thấy hai thiên thần mặc áo trắng ngồi ở nơi đã đặt thi hài của Đức Giêsu, một vị ở phía đầu, một vị ở chân. Thiên thần hỏi bà:

– Nay bà, sao bà khóc?

Bà thưa:

– Người ta lấy mắt Chúa tôi rồi, và tôi không biết họ để Người ở đâu!

Nói xong, bà quay lại và thấy Đức Giêsu đứng đó, nhưng bà không biết là Đức Giêsu. Đức Giêsu nói với bà:

– Này bà, sao bà lại khóc? Bà tìm ai?

Bà Maria tưởng là người làm vườn, liền nói:

– Thưa ông, nếu ông đã đem Người đi, thì xin nói cho tôi biết, ông để Người ở đâu, tôi sẽ đem Người về.

Đức Giêsu gọi bà:

– Maria!

Bà quay lại và nói bằng tiếng híp-ri:

– Rap-bu-ni! (Nghĩa là Lạy Thầy).

Đức Giêsu bảo:

– Thôi đừng giữ Thầy lại, vì Thầy chưa lên cùng Chúa Cha. Nhưng hãy đi gặp anh em Thầy và bảo họ: ‘Thầy lên cùng Cha của Thầy, cũng là Cha của anh em’.

Bà Maria Mác-đa-la đi báo cho các môn đệ:

– ‘Tôi đã thấy Chúa’.

Và bà kể lại những điều Người đã nói với bà.

Vào chiều ngày ấy, ngày thứ nhất trong tuần (Chúa Nhật), nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do Thái. Đức Giêsu đến đứng giữa các ông và nói:

– ‘Bình an cho anh em!’

Nói xong, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn. Các môn đệ vui mừng, vì được thấy Chúa. Người lại nói với các ông:

– ‘Bình an cho anh em! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em’.

Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo:

– ‘Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ’.

Một người trong Nhóm Mười Hai, tên là Tôma, cũng gọi là Đi-đy-mô, không ở với các ông khi Đức Giê-su đến. Các môn đệ khác nói với ông:

– ‘Chúng tôi đã được thấy Chúa!’

Ông Tôma đáp:

– ‘Nếu tôi không thấy dấu đinh ở tay Người, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và không đặt bàn tay vào cạnh sườn Người, tôi chẳng có tin’.

Tám ngày sau, các môn đệ Chúa Giê-su lại có mặt trong nhà, có cả ông Tôma tới đó với các ông. Các cánh cửa đều đóng kín. Đức Giê-su đến đứng giữa các ông và nói:

– ‘Bình an cho anh em’.

Rồi Người bảo ông Tôma:

– ‘Đặt ngón tay vào đây và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin’.

Ông Tôma thưa Người:

– ‘Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!’

Đức Chúa Giê-su bảo:

– ‘Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin.’”

Sự kiện Chúa Phục Sinh mang đến cho chúng ta ý nghĩa gì?

Trước nhất. Chúa Giê-su đã cho chúng ta thấy rằng sự chết không làm chủ được Ngài. Qua cuộc khổ nạn đầy gian nan, nhục nhã, phải trải qua 40 ngày chịu đựng gian khổ đói khát, đối diện với những cám dỗ của ma quỷ, Chúa Giê-su luôn sốt sắng cầu nguyện với Chúa Cha là xin cho Ngài thoát khỏi chén đắng này, nhưng xin theo ý Cha đừng theo ý Con. Trong suốt hành trình bị quân La Mã tra khảo, đánh đập, đầu đội mũ gai nhọn, thân thể để lại bao vết thương rướm máu và cuối cùng trút hơi thở trên thập tự giá để chuộc tội

lỗi cho nhân loại. Nhưng trước khi chết, Chúa Giêsu đã xin Chúa Cha tha tội cho những kẻ hành hình Người.

Sau ngày Phục Sinh, Chúa Giêsu về Trời với Đức Chúa Cha, nhưng Chúa Giêsu vẫn để lại cho nhân loại thông điệp là Chúa vẫn hằng sống bên cạnh và phù hộ chúng ta mỗi ngày, đặc biệt là qua phép bí tích thánh thể, chúng ta sẽ được Chúa ngự vào tâm hồn khi chúng ta sốt sắng rước lễ.

Khi Chúa chết vào ngày thứ Sáu, quả là một ngày thứ Sáu buồn tẻ, u sầu vì các môn đệ của Ngài đều bán loạn không biết sẽ làm gì và đi về đâu? Và ngày thứ Bảy thì im lặng, vô vọng. Nhưng sáng sớm ngày Chúa Nhật, Chúa Giêsu đã sống lại. Khi Chúa Giêsu hiện ra cùng các môn đệ, Chúa đã nói:

– “Bình an cho các con”.

Người còn thổi hơi vào các ông và nói:

– “Các con hãy nhận lấy Thánh Thần”

Để cho các môn đệ được sự dũng cảm và ơn sáng suốt mà đi rao giảng tin mừng cứu độ của Thiên Chúa. Chúa Giêsu cũng cho nhân loại là cuộc sống có ý nghĩa hơn.

Sau cùng, Chúa Giêsu đã từng tuyên bố:

– “Ta là Đường, là Sự Thật, và là Sự Sống.”

Chính qua sự Phục Sinh, Chúa đã cho chúng ta một tin mừng, một nguồn hy vọng to lớn là sự chết không thể làm chủ được Ngài và con cái của Ngài hãy theo con đường mà Ngài đã vạch ra là tuân giữ lề luật của Chúa là kính Chúa và yêu người. Có như thế, chúng ta sẽ có một cuộc sống hạnh phúc vĩnh cửu bên Chúa Giêsu sau này nơi chốn Thiên Đàng. Amen!

LỄ PHỤC SINH năm 2026
NGUYỄN VĂN BÌNH



Nguồn: Internet eMail by ht chuyển

Đăng ngày thứ Bảy Tuần Thánh, April 4, 2026
tkd, Khoá 10A—72/SQTB/DD, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH